

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 17 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2026/HS-ST
Ngày 12 - 01 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 17 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chử Cần.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Sơn Tây;

Ông Nguyễn Thanh Cần.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Minh Trường - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa (theo Quyết định phân công số 114/QĐ-VKS-P2 ngày 10/12/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh): Ông Hoàng Ngọc Á - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 171/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 146/2025/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Bạch Văn H, sinh ngày 01/01/1992, tại tỉnh Hậu Giang; số Căn cước công dân: 093092003156; hộ khẩu thường trú: ấp M, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang (nay là xã T, thành phố Cần Thơ); nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bạch Văn Đ, sinh năm 1951 (chết) và bà Nguyễn Thị Á1, sinh năm 1953; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; đầu thú ngày 18 tháng 3 năm 2025 sau đó bị tạm giữ, tạm giam cho đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Cơ sở C - Trại Tạm giam B (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: ông Huỳnh Tuấn Đ1, Luật sư thuộc Đoàn Luật sư Đoàn Luật sư Thành phố H, có mặt;

Bị hại: Ông Nguyễn Văn Tuấn K, sinh năm 1991, Căn cước công dân: 086091007152, thường trú: ấp H, xã H, tỉnh Vĩnh Long; có mặt.

Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị Loan A, ông Phan Quốc D, vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bạch Văn H và ông Nguyễn Văn Tuấn K cùng là công nhân của Công ty Cổ phần T1 - Chi nhánh B1, địa chỉ: thửa đất số 140, tờ bản đồ số 11, đường Đ, khu phố B, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh). Ngày 18/3/2025, giữa H và K xảy ra mâu thuẫn trong quá trình làm việc, K hăm dọa khi hết giờ làm việc và sẽ đánh H khi H tan ca, ra khỏi Công ty.

Khoảng 16 giờ 40 phút ngày 18/3/2025, H điều khiển xe mô tô biển số 95EA-11.005 đến tiệm nước của bà Nguyễn Thị L Anh cách cổng Công ty T1 khoảng 20m dừng xe để mua nước uống. Nhìn thấy H, K điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) dừng xe trước tiệm nước của bà L Anh lấy 01 dao bằng kim loại, dài 36 cm (loại dùng để chặt dừa) đang đặt trên kệ gỗ của tiệm nước để chạy đến đánh nhau với H. Thấy K cầm dao, chị L Anh chạy đến can ngăn và lấy lại dao; K tiếp tục đi đến dùng tay đánh 02 cái vào đầu H.

Do bị K đánh, H lấy từ trong túi quần bên phải 01 thanh kim loại hình chữ T, đầu sắc nhọn dài 16cm, đầu còn lại dài 06cm, là vật dụng Hóa sử dụng để cạy, gỡ đinh vít khi làm việc tại Công ty T1, đâm trúng vào vùng ngực trái của K 01 cái, làm K gục xuống đất. Lo sợ K tử vong, H cùng ông Phan Quốc D (anh họ của K) đưa ông K đi đến Phòng khám Đ2 thuộc phường T để cấp cứu, sau đó ông K được chuyển đến Bệnh viện Đ3 để điều trị.

Tại thời điểm được cấp cứu điều trị, ông Nguyễn Văn Tuấn K bị 01 vết thương vùng thượng vị dài khoảng 5mm (vùng mũi ức) gây thấu ngực, thủng cơ hoành, tổn thương màng phổi, thủng 01 lỗ tâm thất phải, chảy máu trong bao tim, nhập viện trong tình trạng ngưng thở, ngưng tim, đồng tử giãn, chân tay lạnh.

Kết luận giám định cơ chế tổn thương cơ thể trên người sống số 0513.02/KLGDCC- TTPYĐN ngày 10/6/2025 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y

tế tinh Đ kết luận: thương tích và tình trạng khi nhập viện thuộc loại cấp cứu tối cấp, nếu không được cấp cứu kịp thời sẽ dẫn tới tử vong.

Kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống ngày 28/5/2025 xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn T Khanh là 67% (sáu mươi bảy phần trăm).

Vật chứng thu giữ: 01 thanh kim loại hình chữ T, đầu sắc nhọn dài 16cm, đầu còn lại dài 06cm;

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Văn Tuấn K yêu cầu bị cáo Bạch Văn H bồi thường số tiền 100.000.000 đồng, trong đó, 20.000.000 đồng là chi phí điều trị thương tích, 10.000.000 đồng là chi phí đi lại, ăn uống của ông K và 70.000.000 đồng là thu nhập bị mất của ông K trong thời gian điều trị và thu nhập bị mất, gia đình bị cáo Bạch Văn H đã chi trả cho ông K số tiền điều trị 4.000.000 đồng.

Cáo trạng số 320/CT-VKS-P2 ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo B Văn Hóa về tội “Giết người” quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh (theo Quyết định phân công số 114/QĐ-VKS-P2 ngày 10/12/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh) phát biểu quan điểm như sau: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Cáo trạng của Viện Kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo đầu thú, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã đưa bị hại ông Nguyễn Văn Tuấn K đi cấp cứu, làm giảm tác hại của tội phạm, bị hại có một phần lỗi, gia đình bị cáo đã bồi thường một phần nhỏ yêu cầu bồi thường cho bị hại là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Bạch Văn H từ 07 năm đến 08 năm tù về tội “Giết người” (chưa đạt), tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại hình chữ T, đầu sắc nhọn dài 16cm, đầu còn lại dài 06cm. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại, buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Văn Tuấn K số tiền 96.000.000 đồng.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Thống nhất với truy tố của Viện Kiểm sát về tội danh và điều luật đề nghị áp dụng; tuy nhiên đề nghị xem xét việc gia đình bị cáo đã chi trả cho bị hại số tiền 4.000.000 đồng là tình tiết giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, căn cứ nhân thân, nguyên nhân của hành vi phạm tội của bị cáo, lỗi của bị hại, quyết định mức hình phạt phù hợp, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, nhân đạo của Nhà nước để bị cáo sớm chấp hành xong hình phạt, trở về nuôi sống gia đình.

Bị cáo Bạch Văn H đồng ý với trình bày của người bào chữa, không trình bày tranh luận bổ sung.

Bị hại ông Nguyễn Văn Tuấn K yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị thương tích, chi phí đi lại, ăn uống, thu nhập bị mất trong thời gian điều trị và thu nhập bị mất với tổng số tiền 96.000.000 đồng, trong đó 16.000.000 (mười sáu triệu) đồng là chi phí điều trị thương tích, 10.000.000 (mười triệu) đồng là chi phí đi lại, ăn uống của ông K và 70.000.000 (bảy mươi triệu) đồng là thu nhập bị mất của ông K trong thời gian điều trị và thu nhập bị mất. Về mức hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Bạch Văn H nói lời sau cùng: bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm trở về với xã hội, được lao động và chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan điều tra - Công an, Viện Kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện việc điều tra, truy tố, ban hành quyết định, văn bản tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về người bào chữa cho bị cáo Bạch Văn H: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thành phố H đã đề nghị cử người tham gia bào chữa chỉ định cho bị cáo Bạch Văn H. Đối chiếu khung hình phạt mà Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố đối với bị cáo Bạch Văn H thì trường hợp của bị cáo không thuộc trường hợp chỉ định người bào chữa. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo yêu cầu Luật sư Huỳnh Tuấn Đ1 tiếp tục tham gia bào chữa cho bị cáo; Luật sư Huỳnh Tuấn Đ1 đồng ý bào chữa và không nhận thù lao của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho Luật sư Huỳnh Tuấn Đ1 tham gia làm người bào chữa cho bị cáo, đảm bảo quyền được bào chữa của bị cáo B Văn Hóa

theo quy định của pháp luật.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Bạch Văn H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng mà Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận:

[3.1] Ngày 18 tháng 3 năm 2025, tại khu vực đường Đ, khu phố B, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh), do bị ông Nguyễn Văn T Khanh đe dọa, dùng dao dài 36 cm dọa chém, sau đó đánh 02 cái vào vùng đầu nên bị cáo B Văn H dùng 01 thanh kim loại hình chữ T, trong đó đầu nhọn dài 16 cm, là vật dụng dùng trong công việc hàng ngày, đâm vào vùng thượng vị (ngực), gây thủng ngực thủng cơ hoành, tổn thương màng phổi, thủng 01 lỗ tâm thất phải, chảy máu trong bao tim, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là 67%. Theo Kết luận giám định cơ chế tổn thương cơ thể trên người sống số 0513.02/KLGDCC- TTPYĐN ngày 10/6/2025 của Trung tâm P thuộc Sở Y tế tỉnh Đ tình trạng của bị hại Nguyễn Văn T Khanh khi nhập viện thuộc loại cấp cứu tối cấp, nếu không được cấp cứu kịp thời sẽ dẫn tới tử vong. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi dùng hung khí nguy hiểm (thanh kim loại có đầu nhọn dài 16 cm) tấn công, đâm vào ngực bị hại là vùng trọng yếu cơ thể, có thể gây nguy hiểm cho tính mạng của bị hại nhưng vẫn bất chấp hậu quả thực hiện hành vi với lỗi cố ý, bỏ mặc hậu quả xảy ra. Căn cứ vào nguyên nhân, tính chất, mức độ hành vi, ý thức của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo Bạch Văn H đã cấu thành tội “Giết người” (chưa đạt).

[3.2] Hành vi phạm tội của bị cáo B Văn Hóa không có tính chất côn đồ, vì trước đó bị hại đã đe dọa sẽ đánh bị cáo, rồi tiếp tục dùng dao dài 36 cm chuẩn bị gây thương tích cho bị cáo; sau khi bị ngăn cản, tước dao, lại tiếp tục xông vào dùng tay đánh bị cáo, dẫn đến bị cáo không tự chủ, không tự kiềm chế được hành vi của mình. Do đó, Viện Kiểm sát nhân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo B Văn Hóa về tội “Giết người” (chưa đạt) theo quy định tại khoản 2 Điều 123, Điều 15 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đầu thú, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã đưa bị hại ông Nguyễn Văn Tuấn K đi cấp cứu, làm giảm tác hại của tội phạm, bị hại có phần lỗi dẫn đến hành vi trái pháp luật của bị cáo

là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm a, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đối với việc gia đình bị cáo đã chi trả số tiền 4.000.000 đồng chi phí điều trị cho bị hại, xét thấy việc gia đình bị cáo bồi thường số tiền trên không có sự tác động của bị cáo và chỉ chiếm phần nhỏ so với trách nhiệm bồi thường của bị cáo cho bị hại nên Hội đồng xét xử xem xét tình tiết nêu trên là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định của tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Xét, tình hình dùng hung khí để giải quyết mâu thuẫn, xâm phạm sức khỏe, tính mạng của người khác trong thời gian gần đây diễn biến phức tạp, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội tại địa phương. Căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện, Hội đồng xét xử quyết định mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo một thời gian phù hợp, nhằm có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung, đáp ứng công tác phòng chống tội phạm liên quan đến xâm phạm về sức khỏe, tính mạng tại địa phương.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Văn T Khanh yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 96.000.000 đồng, trong đó, 16.000.000 đồng là chi phí điều trị thương tích, 10.000.000 đồng là chi phí đi lại, ăn uống của ông K và 70.000.000 đồng là thu nhập bị mất của ông K trong thời gian điều trị và thu nhập bị mất. Bị cáo đồng ý nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: 01 thanh kim loại hình chữ T, đầu sắc nhọn dài 16cm, đầu còn lại dài 06cm là hung khí, dùng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với ông Nguyễn Văn Tuấn K: tại Kết luận điều tra bổ sung số A2103/BKL-CSHS ngày 30/10/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra xác định hành vi của ông Tuấn K không cấu thành hành vi phạm tội “gây rối trật tự công cộng”. Căn cứ Điều 298 của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định về giới hạn của việc xét xử, Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh chỉ xét xử bị cáo và những hành vi theo tội danh mà Viện kiểm sát truy tố.

[10] Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh về điều luật, mức hình phạt là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Bị cáo bị kết án nên chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các khoản 1, 2 Điều 260; Điều 268; khoản 1 Điều 269; khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Bạch Văn H phạm tội “Giết người” (chưa đạt).

Căn cứ khoản 2 Điều 123; điểm a, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15, Điều 57, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo B Văn Hóa 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18 tháng 3 năm 2025.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 288, 584, 585, 586, 591 Bộ luật Dân sự năm 2015:

Ghi nhận sự thỏa thuận, buộc bị cáo Bạch Văn H bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Văn Tuấn K số tiền 96.000.000 (chín mươi sáu triệu) đồng, trong đó 16.000.000 (mười sáu triệu) đồng là chi phí điều trị thương tích, 10.000.000 (mười triệu) đồng là chi phí đi lại, ăn uống của ông K và 70.000.000 (bảy mươi triệu) đồng là thu nhập bị mất của ông K trong thời gian điều trị và thu nhập bị mất.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành án thì còn phải trả tiền lãi, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 thanh kim loại hình chữ T, đầu sắc nhọn dài 16cm, đầu còn lại dài 06cm;

(Vật chứng được ghi nhận trong Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29 tháng 12 năm 2025 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh).

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục Án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết:

Buộc bị cáo Bạch Văn H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm, 4.800.000 (bốn triệu tám trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- PV06, Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu Văn thư, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Chữ Cần